

HƯỚNG DẪN

Xây dựng dự toán tài chính công đoàn năm 2022 và điều chỉnh dự toán tài chính công đoàn năm 2021

Căn cứ Luật Công đoàn năm 2012; Điều lệ công đoàn Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 3308/QĐ-TLĐ ngày 01/10/2021 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về việc ban hành Quy định về nguyên tắc xây dựng dự toán và giao dự toán tài chính công đoàn năm 2022;

Căn cứ kết quả thực hiện thu - chi tài chính công đoàn năm 2020, tình hình thực hiện dự toán tài chính công đoàn năm 2021

Căn cứ công văn số 2059/TLĐ ngày 28/5/2021 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc lùi lùi điểm đóng kinh phí công đoàn đối với doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch Covid - 19;

Căn cứ công văn số 2475/TLĐ ngày 10/8/2021 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc bổ sung đối tượng miễn đóng đoàn phí công đoàn;

Căn cứ Hướng dẫn số 32/HD - TLĐ ngày 01/10/2021 về Xây dựng dự toán tài chính công đoàn năm 2022 và điều chỉnh dự toán tài chính công đoàn năm 2021;

Căn cứ Hướng dẫn bổ sung số 36/HD - TLĐ ngày 25/10/2021 về Xây dựng dự toán tài chính công đoàn cơ sở năm 2022;

Xét đề nghị của Văn phòng LĐLĐ tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh hướng dẫn các cấp công đoàn xây dựng dự toán tài chính công đoàn năm 2022 như sau:

I. Đánh giá tình hình thực hiện tài chính công đoàn năm 2021

1. Về thu, chi tài chính công đoàn.

Căn cứ dự toán năm 2021 được duyệt và kết quả thực hiện thu, chi, nộp chênh lệch tài chính công đoàn 10 tháng đầu năm 2021 và ước thực hiện cả năm 2021, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tập trung đánh giá một số nội dung chủ yếu sau:

- Đánh giá những thuận lợi, khó khăn trong việc thu kinh phí và đoàn phí công đoàn theo quy định hiện hành; đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu, chi tài chính công đoàn, việc giao dự toán và cấp kinh phí năm 2021.

- Đánh giá sự tác động của dịch Covid-19 đến việc thực hiện dự toán thu chi tài chính công đoàn năm 2021.

- Đánh giá công tác thống kê, theo dõi số liệu lao động, đoàn viên theo báo cáo của công đoàn cơ sở và số liệu lao động, đoàn viên, các đơn vị cấp trên cơ sở báo cáo về Ban tổ chức LĐLĐ tỉnh và số liệu về thu tài chính công đoàn.

- Đánh giá công tác phối hợp với các đơn vị như Bảo hiểm Xã hội, Tài chính về công tác phối hợp thu Kinh phí Công đoàn.

2. Về quản lý tài chính, tài sản công đoàn.

- Đánh giá tình hình thực hiện thu, chi, quản lý tài chính công đoàn theo phân cấp của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh, Tổng Liên đoàn; chi cho con người (lương, phụ cấp), chi hành chính, chi hoạt động phong trào, chi phân phối cho công đoàn cơ sở;

- Đánh giá những khó khăn, thuận lợi trong việc triển khai thực hiện các quy định về thu, chi, quản lý tài chính; phân tích về việc thực hiện cơ chế thu, phân cấp thu, tài chính tác động đến kết quả thu kinh phí công đoàn và đoàn phí công đoàn.

- Đánh giá công tác quản lý tài sản theo các quy định hiện hành.

3. Về điều chỉnh dự toán tài chính công đoàn năm 2021

Thực hiện thông báo số 277/TB – TLĐ ngày 21/01/2021 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về việc thông báo duyệt dự toán thu, chi tài chính công đoàn năm 2021; công văn số 2059/TLĐ ngày 28/5/2021 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc lùi thời điểm đóng kinh phí công đoàn đối với doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch Covid – 19; Công văn số 2475/TLĐ ngày 10/8/2021 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc bổ sung đối tượng miễn đóng đoàn phí công đoàn... các đơn vị căn cứ tình hình thực tế, rà soát, đánh giá sự tác động của dịch Covid-19 đến thu, chi tài chính công đoàn của đơn vị, thống kê các chỉ tiêu không đảm bảo được theo dự toán thu, chi tài chính năm 2021 đã được giao đầu năm, lập hồ sơ đề nghị, điều chỉnh dự toán.

II. Xây dựng dự toán tài chính công đoàn năm 2022

1. Mục tiêu, nguyên tắc

1.1. Mục tiêu

Việc xây dựng dự toán thu tài chính công đoàn năm 2022 của các cấp công đoàn phải có tính khả thi cao. Căn cứ tình hình thực tế, từng ngành, từng huyện xây dựng dự toán thu đảm bảo thu đúng, thu đủ, kịp thời theo quy định hiện hành, đảm bảo nguồn kinh phí phục vụ hoạt động

1.2. Nguyên tắc

- Xây dựng dự toán thu tài chính công đoàn phải đảm bảo đúng Quyết định số 3308/QĐ – TLĐ ngày 10/10/2021 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về việc ban hành Quy định về nguyên tắc xây dựng và giao dự toán tài chính công đoàn năm 2022. Xác định được số phải thu tài chính công đoàn trong năm 2022 và tổ chức thực hiện việc thu kinh phí và đoàn phí công đoàn, khắc phục tình trạng thất thu kinh phí, đoàn phí, đặc biệt tại các đơn vị, doanh nghiệp chưa thành lập tổ chức công đoàn

- Dự toán chi tài chính công đoàn cần đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí. Nội dung chi tập trung cho các hoạt động thiết thực, hiệu quả như: đào tạo, tập huấn bồi dưỡng cán bộ công đoàn, phát triển đoàn viên, bảo vệ quyền, lợi ích cho đoàn viên, hạn chế chi tiếp khách, hành chính và các chi phí khác.

- Trong năm dự toán, khi Tổng Liên đoàn ban hành các văn bản mới liên quan đến việc thực hiện dự toán khi có chỉ đạo của LĐLĐ tỉnh thì các đơn vị thực hiện theo hiệu lực của văn bản mới ban hành.

2. Một số nội dung chủ yếu trong công tác xây dựng dự toán

2.1. Thu kinh phí công đoàn

a. Lao động thuộc đối tượng phải đóng KPCĐ

- Đối với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đã thành lập công đoàn cơ sở:

Công đoàn cấp trên cơ sở phải tổ chức thống kê số lao động thuộc đối tượng đóng kinh phí công đoàn theo quy định tại các đơn vị theo khu vực HCSN, khu vực SXKD. Số lao động được thống kê tại các đơn vị bao gồm: số lao động đang đóng BHXH tại thời điểm 30/6/2021 (theo số liệu của cơ quan BHXH cung cấp), số lao động tại đơn vị thuộc đối tượng phải nộp KPCĐ nhưng chưa tham gia BHXH, số lao động dự kiến tăng (giảm) tại đơn vị trong năm kế hoạch 2022.

- Đối với doanh nghiệp chưa thành lập công đoàn cơ sở:

Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở phải thống kê được danh sách các doanh nghiệp đã đóng BHXH tại thời điểm 30/6/2021 (theo số liệu của cơ quan BHXH cung cấp), từ đó thực hiện xác định số lao động tại các doanh nghiệp **như** với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đã thành lập công đoàn cơ sở. Năm 2022, LĐLĐ tỉnh chưa giao kế hoạch thu KPCĐ 2% tại các doanh nghiệp chưa thành lập CĐCS có dưới 10 lao động tuy nhiên vẫn khuyến khích các đơn vị thu.

Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở khi tổng hợp số lao động xây dựng dự toán tài chính công đoàn năm 2022 nếu chênh lệch so với số liệu Ban Tổ chức

LĐLĐ tỉnh theo dõi tại cùng thời điểm phải có báo cáo giải trình, thuyết minh về số chênh lệch.

b. Quỹ lương thu kinh phí công đoàn

Quỹ tiền lương xác định thu kinh phí công đoàn năm 2022 tại các đơn vị được xác định từ tiền lương đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động bình quân 6 tháng đầu năm 2021 có xác định yếu tố tăng trưởng (theo số liệu của cơ quan BHXH cung cấp) nhân với số lao động thuộc đối tượng phải đóng kinh phí công đoàn được xác định tại mục “a. Lao động thuộc đối tượng phải đóng KPCĐ” của hướng dẫn này.

- *Số dự toán thu KPCĐ khu vực SXKD tại LĐLĐ huyện, TP, CĐ ngành: LĐLĐ huyện, Thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức trực thuộc LĐLĐ tỉnh nhập Phần mềm thu KPCĐ khu vực SXKD năm 2022 theo Hướng dẫn số 1305/HD-TLĐ ngày 15/8/2017 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn thu KPCĐ khu vực SXKD qua tài khoản của Tổng Liên đoàn; Hướng dẫn số 09/HD – TLĐ ngày 10/9/2020 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn thu kinh phí công đoàn khu vực sản xuất kinh doanh qua tài khoản Công đoàn Việt Nam mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông nghiệp Việt Nam.*

2.2. Thu đoàn phí công đoàn

Số thu ĐPCĐ năm 2022 của công đoàn cấp trên cơ sở được xác định trên cơ sở số đoàn viên thực tế (có đối chiếu với Ban tổ chức – Kiểm tra LĐLĐ tỉnh); Tại các công đoàn cơ sở nhân với tiền lương và phụ cấp của đoàn viên được quy định chi tiết tại Chương IV Quyết định số 1908/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Mức thu đoàn phí công đoàn bình quân của 1 đoàn viên năm 2022 tại các LĐLĐ huyện, Thành Phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức đảm bảo không thấp hơn mức thu bình quân của 1 đoàn viên công đoàn theo báo cáo quyết toán năm 2020 được duyệt. Trong trường hợp các địa phương bị ảnh hưởng do dịch Covid-19 cần có thuyết minh giải trình riêng về việc số thu ĐPCĐ sụt giảm so với số quyết toán năm 2020.

2.3. Thu khác

Trên cơ sở số thực hiện theo báo cáo quyết toán tài chính công đoàn của đơn vị năm 2020, số ước thực hiện năm 2021, các đơn vị dự kiến số thu khác trong dự toán năm 2022 theo hướng ổn định và tăng nguồn thu.

3. Chi tài chính công đoàn

Phân phối tài chính công đoàn: Thực hiện theo Quyết định số 1908/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn; Quyết định số 887/QĐ-TLĐ ngày 02/7/2015 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về việc ban hành Quy định về kinh phí chi đạo phối hợp.

Năm 2022, công đoàn cơ sở được sử dụng 60% tổng số thu đoàn phí và 75% tổng số thu kinh phí công đoàn; công đoàn cấp trên (các cấp) được sử dụng 40% tổng số thu đoàn phí và 25% tổng số thu kinh phí công đoàn.

3.1. *Chi của công đoàn cấp trên cơ sở:* Thực hiện theo Quyết định của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về việc ban hành mục lục thu, chi tài chính cơ quan công đoàn; Quyết định về việc ban hành Quy định về tiêu chuẩn, chế độ chi tiêu trong các cơ quan Công đoàn; Quyết định 1764/QĐ-TLĐ ngày 28/12/2020 về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tài chính công đoàn. Căn cứ Quyết định số 530/QĐ-LĐLĐ ngày 29/01/2021 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh về việc ban hành Quy chế về tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi tiêu trong hệ thống công đoàn tỉnh Lai Châu năm 2021; Các đơn vị thực hiện khoán chi kinh phí quản lý hành chính theo quy định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn LĐ Việt nam.

3.2. *Chi của công đoàn cơ sở:* Công đoàn cơ sở được sử dụng 75% số thu kinh phí công đoàn và 60% số thu đoàn phí công đoàn theo quy định của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn và được sử dụng 100% tổng số thu khác của đơn vị theo quy định của pháp luật và Tổng Liên đoàn.

3.3. *Phân bổ nguồn thu đoàn phí công đoàn CĐCS được sử dụng chi cho các khoản, mục sau:*

- Chi phụ cấp cho cán bộ công đoàn cơ sở tối đa 45% nguồn thu đoàn phí công đoàn CĐCS được sử dụng. Trong trường hợp thiếu, công đoàn cơ sở phải xem xét giảm đối tượng, mức chi phụ cấp cán bộ công đoàn cho phù hợp với nguồn tài chính được phân bổ.

- Chi thăm hỏi đoàn viên công đoàn tối thiểu 40% nguồn thu đoàn phí công đoàn CĐCS được sử dụng.

- Chi khác tối đa 15% nguồn thu đoàn phí công đoàn CĐCS được sử dụng.

3.4 *Phân bổ nguồn thu kinh phí công đoàn CĐCS được sử dụng cho các khoản, mục chi sau:*

- Chi trực tiếp chăm lo, bảo vệ, đào tạo đoàn viên và người lao động tối thiểu 60% nguồn thu kinh phí công đoàn CĐCS được sử dụng. Tại những đơn vị

có quan hệ lao động phức tạp, CĐCS dành tối thiểu 25% nguồn kinh phí của mục chi này để dự phòng cho hoạt động bảo vệ đoàn viên, người lao động; sau 2 năm liền kề không sử dụng có thể chuyển sang chi cho các nội dung thuộc mục chi này.

- Chi tuyên truyền, vận động đoàn viên và người lao động tối đa 25% nguồn thu kinh phí công đoàn CĐCS được sử dụng.

- Chi quản lý hành chính tối đa 15% nguồn thu kinh phí công đoàn CĐCS được sử dụng.

3.5. Các nội dung được quy định tỷ lệ chi tối đa nếu không chi hết bổ sung cho các nội dung chi có tỷ lệ tối thiểu (Mục 2.1, 2.3, 3.2, 3.3) nếu chi không hết được chi bổ sung cho mục 2.2, 3.1).

3.6. Chi khác: công đoàn cơ sở quyết định việc phân bổ cho các khoản mục chi, mức chi và đối tượng CĐCS được phép bổ sung ngoài các đối tượng đã được quy định theo công văn này.

III. Tổ chức thực hiện

1. Hồ sơ điều chỉnh dự toán tài chính công đoàn năm 2021 bao gồm:

- Báo cáo tổng hợp dự toán thu – chi tài chính công đoàn (mẫu B15-TLĐ).
- Thống kê đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp theo các chỉ tiêu số lao động, đoàn viên, quỹ lương điều chỉnh giảm so với dự toán đã được giao.
- Thuyết minh điều chỉnh báo cáo dự toán tài chính công đoàn năm 2021.

2. Hồ sơ dự toán tài chính công đoàn năm 2022 gửi về LĐLĐ tỉnh gồm 02 bộ, đầy đủ các biểu mẫu bắt buộc theo Hướng dẫn số 22/HD-TLĐ ngày 29/4/2021 về việc thực hiện chế độ kế toán HCSN trong các đơn vị kế toán cơ quan công đoàn bao gồm:

- Báo cáo tổng hợp dự toán thu, chi tài chính công đoàn mẫu B15-TLĐ;
- Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện dự toán năm 2021, thuyết minh chi tiết dự toán năm 2022;
- Sổ tổng hợp dự toán mẫu S83-TLĐ;
- Bảng thanh toán tiền lương, phụ cấp tháng 10/2021 của cans bộ chuyên trách CĐ
- Danh sách BCH, UBKT theo nhiệm kỳ (có bổ sung tăng, giảm);
- Danh sách Lao động, quỹ lương tham gia đóng BHXH của các doanh nghiệp có tổ chức CĐ và chưa có tổ chức công đoàn (có xác nhận của cơ quan BHXH)

*** Thời gian gửi báo cáo dự toán về LĐLĐ tỉnh qua (Văn phòng) chậm nhất đến hết ngày 12/11/2021**

- Căn cứ hướng dẫn này và tình hình thực tế, LĐLĐ huyện, Thành phố, CĐ ngành hướng dẫn công đoàn cấp dưới thực hiện.

Trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có vướng mắc đơn vị phản ánh về LĐLĐ tỉnh qua (Văn phòng) để được xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực LĐLĐ tỉnh;
- LĐLĐ huyện, TP, CĐ ngành, CĐVC;
- Lưu: VT,.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Thiện

1870





Mẫu: B14-TLĐ

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số
22/HD-TLĐ ngày 29/4/2021 của Tổng
Liên đoàn)

**BÁO CÁO
DỰ TOÁN THU, CHI TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN
Năm ...**

A- CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN

Số lao động tính quỹ lương đóng KPCĐ: người - Quỹ lương đóng KPCĐ: đồng
 - Số đoàn viên: người - Quỹ lương đóng ĐPCĐ: đồng
 - Số cán bộ CĐ chuyên trách: người

B- CÁC CHỈ TIÊU THU CHI TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN:

ĐVT: đồng

THÔNG TIN	NỘI DUNG	Mục lục TCCĐ (Mã số)	Ước thực hiện năm trước	Dự toán năm nay	Ghi chú
I	TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN TÍCH LŨY ĐẦU KỲ	10			
II	PHẦN THU				
2.1	Thu Đoàn phí công đoàn	22			
2.2	Thu Kinh phí công đoàn	23			
2.3	Các khoản thu khác	25			
	a- Chuyên môn hỗ trợ	25.01			
	b- Thu khác	25.02			
	CỘNG THU TCCĐ (2.1+2.2+2.3+2.4)				
2.4	Tài chính công đoàn cấp trên cấp	28			
	a. Kinh phí công đoàn cấp trên cấp theo phân phối	28.01.01			
	b. Tài chính công đoàn cấp trên cấp hỗ trợ	28.02.01			
2.5	Nhận bàn giao tài chính công đoàn	40			
	TỔNG CỘNG THU (II=2.1+2.2+2.3+2.4+2.5+2.6)				
III	PHẦN CHI				

3.1	Chi trực tiếp chăm lo, bảo vệ, đào tạo đoàn viên và người lao động	31			
3.2	Chi tuyên truyền đoàn viên và người lao động	32			
3.3	Chi quản lý hành chính	33			
3.4	Chi lương, phụ cấp và các khoản phải nộp theo lương	34			
	a- Lương, phụ cấp... của cán bộ trong biên chế	34.01			
	b- Phụ cấp cán bộ công đoàn	34.02			
	c- Các khoản phải nộp theo lương	34.03			
3.5	Chi khác	37			
	CỘNG CHI (3.1+3.2+3.3+3.4+3.5)				
3.6	ĐPCĐ, KPCĐ đã nộp cấp trên quản lý trực tiếp	39			
3.7	Bàn giao tài chính công đoàn	42			
	TỔNG CỘNG CHI (III=3.1+3.2+3.3+3.4+3.5+3.6 + 3.7)				
IV	TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN TÍCH LŨY CUỐI KỲ (V=I+II-III)	50			
V	DỰ PHÒNG	70			

C- THUYẾT MINH

NGƯỜI LẬP
(Ký, họ tên)

Ngày tháng năm 202
TM. BAN CHẤP HÀNH
(Ký tên, đóng dấu)